

Số: 13 /KH-THCS TT

Tiên Lãng, ngày 27 tháng 03 năm 2023

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số của trường THCS thị trấn Tiên Lãng năm 2023

Căn cứ Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 27/02/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Tiên Lãng về Kế hoạch Chuyển đổi số huyện Tiên Lãng năm 2023;

Căn cứ Kế hoạch số 10/KH-PGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Phòng GDĐT Tiên Lãng về Chuyển đổi số của ngành Giáo dục ĐT huyện TL năm 2023;

Căn cứ tình hình thực tế, trường THCS thị trấn Tiên Lãng xây dựng kế hoạch chuyển đổi số như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Thành ủy Hải Phòng về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 của UBND TP về Chương trình hành động thực hiện NQ số 03; Kế hoạch số 28-KH/HU ngày 20/12/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc thực hiện NQ số 03/NQ ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy;

Chuyển đổi số nhằm hướng đến lợi ích của người học, người dân, đơn vị; nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền; thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh hướng tới xây dựng thành phố Bảo Lộc phát triển toàn diện.

Khai thác tối đa và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để thực hiện chuyển đổi số. Thay đổi tư duy, nhận thức cộng đồng, ý chí quyết tâm của cả hệ thống chính trị trong tiếp cận và ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số của nhà trường.

Tạo tiền đề quan trọng để thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong việc xây dựng chuyển đổi số, xây dựng xã hội số. Tập trung vào việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của nhà trường, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, giải pháp, hệ thống thông tin nền tảng số; triển khai chuyển đổi số đối với lĩnh vực được giao.

Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, an ninh mạng, an ninh quốc gia, bảo vệ thông tin cá nhân, tổ chức, không để lộ thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước là yếu tố then chốt để chuyển đổi số thành công.

2. Yêu cầu

Áp dụng hiệu quả các giải pháp CNTT tiên tiến, an toàn, phù hợp thực tiễn để tạo sự đột phá, rút ngắn thời gian chuyển đổi số.

Lấy người học và người dân làm trung tâm quá trình chuyển đổi số; lợi ích của người học, người dân làm thước đo chủ yếu đánh giá mức độ thành công của chuyển đổi số trong trường.

Nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ về ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số thành công để xây dựng “cơ quan số” tại trường học; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của đơn vị.

Trong chỉ đạo, điều hành, mỗi cán bộ quản lý phải chuyển đổi nhận thức, xuất phát từ người đứng đầu phương châm “4 không, 1 có”, cụ thể: Làm việc không giắt tờ, hội họp không tập trung; dịch vụ công không gặp mặt; thanh toán không dùng tiền mặt và có số hóa thông tin, dữ liệu.

Xác định chuyển đổi số là cơ hội để thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế theo Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 (Khóa XI).

Mỗi cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường không ngừng nỗ lực, chủ động cập nhật bổ sung kiến thức, kỹ năng, phương pháp làm việc phù hợp với yêu cầu, định hướng về chuyển đổi số.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ cụ thể về phát triển nền tảng cho chuyển đổi số.

1.1. Nhóm chuyển đổi nhận thức

Ban giám hiệu chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số tại đơn vị; tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, Chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động.

Xuất phát từ nhận thức của người đứng đầu về chuyển đổi số, tạo sức lan tỏa, đồng tình ủng hộ của mỗi cá nhân trong đơn vị cũng như tổ chức, cá nhân ngoài đơn vị thông qua vai trò, lợi ích của chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục đem lại.

Xây dựng chuyên mục tuyên truyền về kế hoạch và kết quả thực hiện chuyển đổi số của tỉnh, của địa phương trên trang thông tin điện tử của trường.

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, huy động sự tham gia một cách chủ động và tích cực của phụ huynh, tổ chức, công dân cùng góp ý, giám sát và sử dụng các dịch vụ, tiện ích do chuyển đổi số.

Thúc đẩy mạnh mẽ phong trào thi đua đổi mới, sáng tạo, mạnh dạn áp dụng thử nghiệm các công nghệ số trong giáo dục.

1.2. Phát triển hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số

Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị đầu cuối đáp ứng dạy học môn Tin học và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục.

1.3. Xây dựng nền tảng số

Xây dựng, triển khai nền tảng tích hợp cơ sở dữ liệu giáo dục toàn ngành, bảo đảm khả năng đồng bộ với các nền tảng chuyển đổi số của thành phố, bảo đảm các yêu cầu về xác thực, bảo mật và an toàn thông tin.

Tiếp tục triển khai hệ thống chữ ký số, chứng thư số trong phạm vi toàn ngành phục vụ việc xác thực dữ liệu và số hóa.

Chủ động áp dụng các giải pháp phù hợp với nền tảng phát triển kỹ năng số quốc gia tạo điều kiện cho việc trao đổi tài nguyên học tập, tham gia các khóa bồi dưỡng kỹ năng số trực tuyến.

1.4. Đảm bảo an toàn thông tin

Nâng cấp hệ thống CNTT mạng nội bộ tại đơn vị đảm bảo an toàn mức độ 2; đảm bảo phòng chống và ngăn ngừa sự cố về an toàn thông tin mạng trong nội bộ đơn vị.

1.5. Phát triển nguồn nhân lực

Tham gia các chương trình đào tạo triển khai chuyển đổi số do ngành tổ chức.

Phối hợp với viện thông có uy tín để triển khai bồi dưỡng, cập nhật kiến thức chuyển đổi số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

2. Nhiệm vụ cụ thể về phát triển chính quyền số

Đảm bảo tất cả văn bản được tạo lập, xử lý, trao đổi, ký số trên môi trường điện tử trường học của đơn vị.

Tăng cường khai thác hiệu quả các hệ thống Email.

Rà soát và tăng cường khai thác hiệu quả các giải pháp an toàn thông tin, lắng nghe mạng xã hội, internet.

Thường xuyên rà soát hiện trạng hệ thống mạng, thực hiện nâng cấp, sửa chữa các trang thiết bị đã bị hư hỏng, xuống cấp; thực hiện bảo trì, bảo dưỡng hệ thống mạng, bảo đảm tăng cường năng lực và tính sẵn sàng của các hệ thống công nghệ thông tin duy trì ổn định, an toàn.

Ứng dụng phần mềm chuyên ngành phục vụ cho hoạt động chuyên môn nghiệp vụ, bảo đảm triển khai đồng bộ với việc phát triển các hệ thống thông tin dùng chung của ngành, cơ sở dữ liệu quốc gia.

3. Nhiệm vụ cụ thể về phát triển kinh tế số

- Phát triển kinh tế số trong ngành Giáo dục Thúc đẩy phát triển kinh tế số trong giáo dục nhằm tăng cường ứng dụng chuyển đổi số trong công tác quản lý cũng như cung cấp dịch vụ của đơn vị, tăng cường trải nghiệm tiện ích cho phụ huynh, học sinh và cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động.

- Hợp tác các công ty công nghệ trong lĩnh vực giáo dục tăng cường nghiên cứu, phát triển các nền tảng chuyển đổi số trong giáo dục. Phát triển xã hội số trong ngành Giáo dục. Hỗ trợ chuyển đổi số trong giáo dục nhằm hỗ trợ phụ huynh, học sinh, tổ chức, cá nhân và các đơn vị trong quá trình chuyển đổi số giáo dục.

4. Nhiệm vụ cụ thể về phát triển xã hội số

Hỗ trợ phụ huynh, học sinh tiếp cận với điện thoại thông minh, internet, mạng xã hội, học tập trực tuyến, thanh toán trực tuyến, sức khỏe điện tử,...

5. Nhiệm vụ cụ thể về Chuyển đổi số trong một số lĩnh vực ưu tiên

Tăng cường đưa các hoạt động giáo dục lên môi trường số; triển khai thanh toán học phí, lệ phí qua mạng cho trường học; triển khai nền tảng số kết nối, phục vụ trực tuyến công tác tuyển sinh, giảng dạy, học tập, xử lý học vụ và cấp bằng, hình thành hệ sinh thái phát triển giáo dục số.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Ban giám hiệu: Xây dựng kế hoạch chuyển đổi số tại đơn vị và triển khai thực hiện.

Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm được phân công.

Cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số cho toàn bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường;

Phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, của thành phố về xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường biết thực hiện.

Chế độ thông tin, báo cáo: Định kỳ báo cáo tại cuộc họp giao ban hàng tháng và khi có yêu cầu của lãnh đạo Phòng GDĐT.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số của trường THCS thị trấn Tiên Lãng năm 2023. Đề nghị trưởng các bộ phận, CB-GV-NV trong trường thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- Các bộ phận (t/h);
- Đăng trên websiet nha trường;

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

- Lưu: VT.

Nguyễn Thị Nguyệt